

Báo cáo ngành VietinbankSc

Ngành Sản xuất Hóa chất Việt Nam

08-2015

Hàng T. Nguyễn

hangntt@vietinbanksc.com.vn

Nghĩa Q. Nguyễn

Nghianq@vietinbanksc.com.vn

2 Khái quát về ngành

- 2 Định nghĩa ngành
- 2 Hoạt động chính
- 2 Các ngành tương tự
- 2 Nguồn tham khảo

3 Tổng quan ngành

4 Sức hấp dẫn ngành

- 4 Tóm tắt báo cáo
- 5 Các yếu tố tác động chính
- 10 Tình hình kinh doanh
- 17 Chu kỳ sống của ngành
- 19 Dự báo ngành

20 Sản phẩm và thị trường

- 20 Chuỗi giá trị
- 22 Sản phẩm và dịch vụ
- 25 Yếu tố quyết định nhu cầu
- 27 Thương mại quốc tế

32 Môi trường cạnh tranh

- 32 Mức độ tập trung thị trường
- 34 Yếu tố tạo thành công
- 35 Cơ cấu chi phí
- 37 Cơ sở cạnh tranh

39 Điều kiện kinh doanh

- 39 Công nghệ và hệ thống
- 40 Chính sách và quy định
- 43 Hỗ trợ ngành
- 45 Sự biến động của doanh thu

46 Số liệu thống kê ngành

- 46 Thống kê ngành
- 47 Thống kê doanh nghiệp trong ngành

50 Doanh nghiệp lớn

- 50 Đạm Phú Mỹ
- 51 Hóa chất Lâm Thao
- 52 Hóa chất cơ bản miền Nam
- 53 Casumina
- 54 Unilever
- 55 P&G

Thuật ngữ

Cập nhật ngành

Khái quát về ngành hóa chất Việt Nam

Định nghĩa ngành

Ngành sản xuất hóa chất Việt Nam là ngành sản xuất những hóa chất và sản phẩm hóa chất công nghiệp và hóa chất nông nghiệp từ những nguyên liệu đầu vào như dầu, khí tự nhiên, các loại khoáng chất và khoáng sản. Ngành sản xuất hóa chất Việt Nam bao gồm 10 phân ngành chính: phân bón; thuốc bảo vệ thực vật; hóa dầu; hóa chất cơ bản; điện hóa học; khí công nghiệp; cao su; chất tẩy rửa; sơn và mực in; hóa dược.

Sản phẩm chính của ngành

1.	Phân bón	Phân đạm Urea, phân lân Các loại phân NPK DAP
2.	Thuốc Bảo vệ thực vật	Thuốc trừ sâu Thuốc trừ bệnh hại cây trồng Thuốc trừ cỏ Thuốc trừ chuột Chất kích thích sinh trưởng cây trồng
3.	Hóa dầu	Sản phẩm nguyên liệu cho ngành nhựa: PVC, PP Sản phẩm nguyên liệu cho ngành dệt may: PET Sản phẩm nguyên liệu trung gian: DOP Sản phẩm chất hoạt động bề mặt LAS
4.	Hóa chất cơ bản	Xút, xút-clo Acid, Sô đa, Phốt pho vàng, các muối vô cơ, ôxít vô cơ, v.v..
5.	Điện hóa học	Pin, acquy
6.	Khí công nghiệp	Ooxi, nitơ, Ar CO2 Acetylen
7.	Cao su	Săm lốp xe đạp, xe máy, ô tô Chi tiết cao su kỹ thuật, găng tay cao su
8.	Hóa chất tẩy rửa	Chất tẩy rửa công nghiệp Các sản phẩm tẩy rửa gia dụng :bột giặt, nước rửa chén, xà phòng thơm, sữa tắm, dầu gội đầu, v...v...
9.	Sơn và mực in	Sơn nước, sơn dầu Mực in, hồ silicone
10.	Hóa dược*	Hóa chất cho tân dược (Nhóm sản phẩm có đặc thù riêng nên không đề cập trong bản báo cáo này)

Nguồn tham khảo

Tập đoàn Hoá Chất Việt Nam
Vinachem.com.vn

Hiệp hội phân bón Việt Nam
Vnfav.vn

Tổng cục thống kê
Gso.gov.vn

Tổng cục Hải quan
Custom.gov.vn

Tổng quan ngành

Một số chỉ số chính 2014

Giá trị sản xuất

CAGR 2010-2014

CARG 2015-2018

277,318 tỷ VND

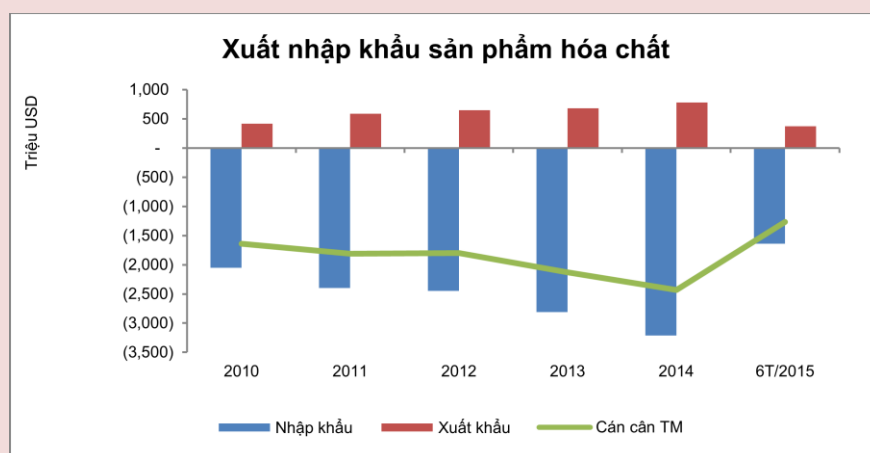
19.25%

17.49%

Các yếu tố tác động chính

Khả năng cung ứng nguyên liệu đầu vào còn yếu

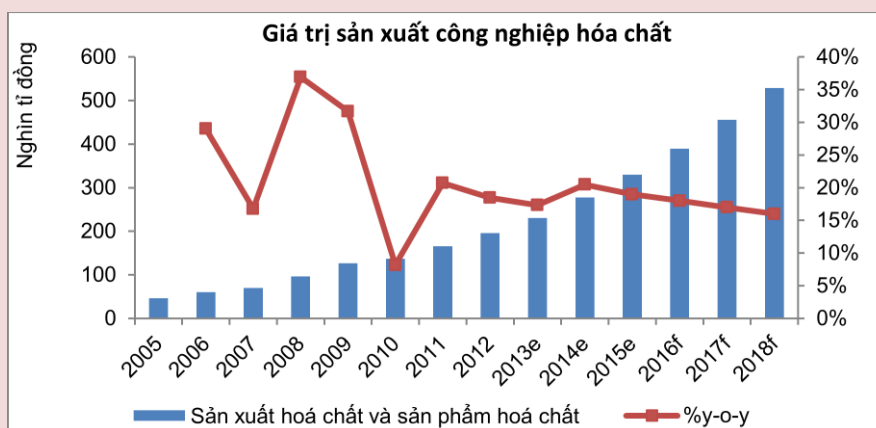
Giá năng lượng điện tăng hàng năm



Nguồn: Tổng cục Hải quan

Cơ cấu trong giá trị sản xuất công nghiệp hóa chất

Phân bón	20%
Thuốc BVTV	7-8%
Hóa dầu	7-8%
HCCB	7%
Cao su	22%
Chất tẩy rửa	24%
Sơn và mực in	10%



Nguồn: Tổng cục thống kê

Cấu trúc ngành

Chu kỳ sống	Phát triển	Pháp luật và chính sách	Cao
Biến động doanh thu	Trung bình	Công nghệ kỹ thuật	Trung bình
Mức độ tập trung vốn	Trung bình Cao	Rào cản gia nhập	Cao
Hỗ trợ ngành	Trung bình	Thương mại toàn cầu	Cao
Mức độ tập trung ngành	Cao	Mức độ cạnh tranh	Trung bình

Sức hấp dẫn ngành

Tóm tắt báo cáo | Các yếu tố tác động chính | Tình hình kinh doanh | Dự báo ngành | Chu kỳ sống của ngành

Tóm tắt báo cáo

Ngành hóa chất Việt Nam vẫn đang phát triển với tốc độ hai con số. Giá trị sản xuất công nghiệp hóa chất đạt khoảng 270 nghìn tỉ năm 2014. Tốc độ tăng trưởng 5 năm trở lại đây 2010-2014 đạt 19.25%/năm. Trong đó, nhóm sản phẩm phân bón, nhóm sản xuất sẫm lớp là một trong những nhóm sản phẩm có tốc độ phát triển cao trong khi các sản phẩm khác như thuốc bảo vệ thực vật, điện hóa học đang có dấu hiệu chững lại về sản lượng cũng như doanh thu. Năm 2014, ngành sản xuất hóa chất đóng góp 16.8% trong ngành sản xuất công nghiệp nói riêng và 6.5% trong GDP nói chung.

Tuy nhiên, một yếu điểm của ngành sản xuất hóa chất Việt Nam là về vấn đề khả năng cung ứng nguyên liệu đầu vào còn yếu. Phần lớn nguyên liệu cho ngành hóa chất phải nhập khẩu, điều này khiến ngành đang phải chịu áp lực lớn về giá chi phí đầu vào, ảnh hưởng đến giá cả sản phẩm đầu ra và biên lợi nhuận của doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, hệ thống công nghệ máy móc kỹ thuật của ngành mới chỉ đang ở mức độ trung bình khá so với một số nước trong khu vực, nên năng suất của ngành chưa cao và giá trị tăng thêm của ngành còn thấp. Vì vậy, sản lượng nội địa ở

Ngành sản xuất hóa chất Việt Nam đang trong giai đoạn phát triển. Dự báo ngành còn duy trì tăng trưởng mạnh trong những năm tới.

một số phân khúc sản phẩm vẫn chưa đáp ứng đủ nhu cầu thị trường. Điều này dẫn đến thực trạng nhập siêu ở một số lĩnh vực như phân bón, nguyên liệu nhựa, nguyên liệu xơ sợi, thuốc bảo vệ thực vật, hóa chất cơ bản và các loại hóa chất khác.

Ngành sản xuất hóa chất Việt Nam đang trong giai đoạn phát triển. Với quy hoạch phát triển ngành hóa chất của chính phủ, với sự mở rộng giao thương và vốn đầu tư nước ngoài và dư địa tăng trưởng còn cao, ngành hóa chất vẫn còn tiềm năng lớn. Hơn nữa, việc đầu tư công nghệ hiện đại, tập trung sản xuất nguyên liệu đầu vào nhằm từng bước nội địa hóa sản phẩm hóa chất sẽ khiến biên lợi nhuận của ngành đạt con số tăng trưởng đáng kì vọng. Vì vậy, ngành hóa chất được dự báo còn duy trì giai đoạn tăng trưởng mạnh trong vòng 5 năm tới. Tốc độ trung bình năm 2015-2018 được ước tính đạt khoảng 17.5%/năm.

Để có bản đầy đủ của Báo cáo này, vui lòng liên lạc với chúng tôi:

Phòng Nghiên cứu Phân tích

T +84 4 3974 7952
F +84 4 3094 7572
E research@vietinbanksc.com.vn

Phòng Môi giới chứng khoán

T +84 4 3974 6900
F +84 4 3974 7572
E moigioichungkhoan@vietinbanksc.com.vn

Phòng Môi giới chứng khoán - CN Hồ Chí Minh

T +84 8 3820 9987
F +84 8 3820 0921
E moigioiHCM@vietinbanksc.com.vn

W www.vietinbanksc.com.vn



Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương ('VietinBankSc') là một công ty chứng khoán được cấp giấy phép với đầy đủ các chức năng nghiệp vụ.

VietinBankSc được niêm yết trên sàn GDCK Hà Nội (HNX) với mã giao dịch "CTS"

306 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội
T + 84 4 3974 7952
F + 84 4 3974 5601
W www.vietinbanksc.com.vn

Lưu ý sử dụng

Báo cáo này được cung cấp bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Công thương ('VietinBankSc'), và được sử dụng chủ yếu cho khách hàng công ty, tuân theo nghiêm ngặt các điều khoản sử dụng. VietinBankSc không có bất kỳ cam kết cá nhân nào về tính đầy đủ và chính xác của dữ liệu hay thông tin có trong báo cáo này. Công ty từ chối trách nhiệm cũng như phủ nhận tất cả trách nhiệm pháp lý (ngoại trừ những trách nhiệm không thể phủ nhận theo luật pháp) đối với bất kỳ tổn thất hay thiệt hại nào được gây ra hoặc phát sinh với bất cứ cá nhân nào, bất nguồn từ

việc sử dụng hoặc tin tưởng vào số liệu và thông tin trong báo cáo. Bản quyền báo cáo thuộc sở hữu của VietinBankSc. Báo cáo được cung cấp dựa trên cơ sở người dùng đồng ý không sao chép các tài liệu, thông tin trong báo cáo để sử dụng với mục đích riêng. Trong trường hợp người sử dụng sử dụng hoặc trích dẫn tài liệu thông tin trong báo cáo này trong các giấy tờ, báo cáo, hay ý kiến đề chuẩn bị cho bất kỳ ai khác, người sử dụng phải đồng ý trích dẫn nguồn tài liệu là từ VietinBankSc.

Copyright 2013 VietinBankSc